TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HNGĐ-ST
Ngày 02/10/2018
V/v: Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Minh

2. Ông Nguyễn Ngọc Tuy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung - Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 145/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2018 về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/09/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đào Thị Thu H, sinh năm 1984;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương;

Nơi đăng ký tạm trú: Khu N, thị trấn L, huyện C, tỉnh Hải Dương; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn D, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương; có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Đào Quang H, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn D, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Đào Thị Thu H trình bày: Năm 2015, chị và anh Nguyễn Quang T được Tòa án giải quyết cho ly hôn. Theo quyết định ly hôn thì anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai con chung là Nguyễn Đào Nam Ph, sinh ngày 18/02/2009 và Nguyễn Đào Anh Kh, sinh ngày 01/01/2014. Hiện tại cả hai cháu đang ở với anh T và ông bà nội tại xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương. Chủ yếu các cháu ở với ông bà nội, còn anh T đi làm cuối tuần mới về, hai cháu vẫn phát triển bình thường nhưng hơi gầy. Chị vẫn thường xuyên thăm nom hai con chung và chu cấp cho hai cháu từ 1.500.000 đồng đến 2.000.000 đồng mỗi tháng. Do vài tháng gần đây mẹ anh T không lấy tiền nữa nên chị không chu cấp. Nay chị đề nghị xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung. Nếu như không được nuôi cả hai cháu thì chị xin nuôi cháu nhỏ. Hiện tại chị làm công nhân, làm sản xuất đồ chơi cho trẻ em là đồ nhựa, tại công ty TNHH Tr, địa chỉ tại thị trấn L, huyện C, tỉnh Hải Dương, thu nhập bình quân khoảng 5.000.000 đồng/ tháng. Chị đang sinh sống, thuê nhà trọ ở thị trấn L, huyện C, tỉnh Hải Dương. Nếu chị được trực tiếp nuôi con, chị và các con sẽ sống ở nơi thuê trọ. Nếu ở chỗ trọ không đảm bảo, chị và các con sẽ về ở cùng mẹ và anh trai ở thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương. Mẹ chị và anh trai sẽ tạo điều kiện và giúp đỡ chị trong việc trông nom, chăm sóc các cháu. Chị làm ở công ty, làm theo giờ hành chính nên khi đi làm chị sẽ nhờ mẹ chị chăm sóc, nuôi con; chị không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Tại bản tự khai, biên bản ghi lời khai anh Nguyễn Quang T trình bày: Năm 2015, anh và chị H ra Tòa giải quyết ly hôn, hai bên đã thỏa thuận để anh nuôi cả hai con chung, anh tự nguyện không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Khi đó cháu Ph được 6 tuổi, còn cháu Kh mới hơn 1 tuổi. Từ đó đến nay, anh chăm sóc, nuôi dưỡng hai cháu khôn lớn, phát triển bình thường. Hiện, hai cháu đang ở với anh và ông bà nội tại xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương. Cuộc sống sinh hoạt, học tập của các cháu vẫn được đảm bảo, ổn định; cháu Ph đang học lớp 4 trường Tiểu học N, huyện K; cháu Kh học lớp mẫu giáo tại trường Mầm non xã N, huyện K. Khi anh đi làm thì bố mẹ anh giúp anh trong việc trông nom, chăm sóc các cháu. Chị H cũng thỉnh thoảng có về thăm các cháu, có mua quà cho các cháu nhưng không chu cấp gì cho các cháu. Khi chị H về thăm các cháu, gia đình anh luôn tạo điều kiện cho chị H, nấu cơm để chị H ăn cùng. Gia đình anh, không ai cản trở, ngăn cấm việc chị H thăm nom các cháu. Tuy nhiên, thỉnh thoảng chị H có lời lẽ xúc phạm cả bố mẹ, họ hàng nhà anh. Hiện anh làm cho công ty TNHH G, địa chỉ tại T, TP Hà Nội, nhưng anh làm về thị trường tại tỉnh Hải Dương, thu nhập bình quân khoảng 10.000.000/tháng. Các cháu đều có nguyện vọng muốn ở với anh nên anh không đồng ý để chị H nuôi

con. Ngoài ra, sức khỏe của chị H không được tốt, đã từng đi điều trị tại bệnh viện tâm thần từ năm 2012, hiện chị H đang phải đi ở trọ; nếu giao con cho chị H thì không đảm bảo việc sinh hoạt và nuôi dậy các cháu.

Tại phiên toà, chị H và anh T giữ nguyên quan điểm như trên. Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng thủ tục tố tụng; nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự;

- Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận yêu cầu của chị H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Buộc chị H phải chịu án phí dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Anh T và chị H đã được Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về con là giao cháu Nguyễn Đào Nam Ph và Nguyễn Đào Anh Kh cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, anh T tự nguyện không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Nay, chị H khởi kiện yêu cầu xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Đây là Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại khoản 3 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị H thì thấy: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 75/2015/QĐST-HNGĐ ngày 24/7/2015 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Anh T và chị H thỏa thuận giao cháu Nguyễn Đào Nam Ph, sinh ngày 18/2/2009 và Nguyễn Đào Anh Kh, sinh ngày 01/01/2014 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Khi đó, cháu Ph hơn 6 tuổi, cháu Kh hơn 1 tuổi. Đến nay, cháu Ph đã hơn 9 tuổi, cháu Kh được hơn 4 tuổi. Kể từ khi anh T và chị H ly hôn, hai cháu vẫn ở cùng anh T và ông bà nội. Anh T có thu nhập ổn định, vẫn đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu. Hai cháu khôn lớn, phát triển bình thường và sống ổn định cùng anh T và ông bà nội tại thôn D, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương. Tại Khoản 2 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định, việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ: Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con. Hoặc người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Chị H yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, nhưng không có chứng cứ chứng minh anh T không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh T cũng không nhất trí để chị H trực tiếp nuôi dưỡng con. Mặt khác, chị H chỗ ở chưa ổn định, còn phải đi thuê ở trọ. Cháu Ph đã trên 7 tuổi có nguyện vọng được ở với anh T; cháu Ph xác định anh T vẫn chăm sóc tốt cho cháu Ph và cháu Kh. Vì vậy, để đảm bảo sự ổn định và phát triển của cháu Ph và cháu Kh, không làm xáo trộn cuộc sống

hiện tại của các cháu. Tòa án không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị H.

[3] Về án phí: Yêu cầu của chị H không được chấp nhận nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Thị Thu H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2. Án phí: Chị Đào Thị Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2016/0000872 ngày 15/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Chị Đào Thị Thu H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sơn